

Số: 07/2023/QĐST-HNGĐ

An Lão, ngày 11 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 130/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đồng Văn B; địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Chị Bùi Thị P; nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn V, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Thôn D, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đồng Văn B và chị Bùi Thị P.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh Đồng Văn B và chị Bùi Thị P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đồng Văn B và chị Bùi Thị P thỏa thuận giao hai con Đồng Khánh C, sinh ngày 31 tháng 3 năm 2016 và Đồng Khánh L, sinh ngày 16 tháng 11 năm 2019 cho anh Đồng Văn B trực tiếp nuôi dưỡng Chị Bùi Thị P có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con Đồng Khánh C số tiền 1.500.000đ/tháng và con Đồng Khánh L số tiền 1.500.000đ/tháng kể từ tháng 01 năm 2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Anh Đồng Văn B và chị Bùi Thị P không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Anh Đồng Văn B nhận nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Đồng Văn B đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0001361 ngày 21 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Anh Đồng Văn B đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã T, huyện A;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Định

